

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **128/2023/HS-ST**
Ngày: 12/8/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:135/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:130/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Bảo P Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1998; Nơi thường trú: số 29, tổ 24 LN, quận HM, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Đặng Hữu D - Sinh 1970; Họ tên mẹ: Quản Thị T- Sinh 1979; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án tiền sự:

Bản án số 312/HSST ngày 27/10/2014 bị Tòa án nhân dân quận HM xử phạt 04 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đã được xóa án tích.

Bản án số 235/2018/HSST ngày 31/7/2018, của Tòa án nhân dân quận ĐĐ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số 196/HSST ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân quận HK xử phạt 40 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 235/2018/HSST của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 55 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2022.

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/6/2023 đến ngày 14/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Mai A, sinh năm 2000 ;

Địa chỉ: thôn L, xã ĐX, huyện G, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Quản Thị T - sinh 1979

Địa chỉ: Số 29, tổ 24 LN, quận HM, thành phố Hà Nội

(Chị Mai A vắng mặt tại phiên tòa, chị T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/6/2023, tại thôn L, ĐX, G, Hà Nội tổ công tác Công an xã ĐX phối hợp cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang Đặng Bảo P có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max Pro Max 64 GB màu xanh. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật đưa P cùng vật chứng về trụ sở làm rõ. Vật chứng thu giữ của bị cáo Đặng Bảo P: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, xe không đeo biển kiểm soát, xe có số khung: RLHJA3928NY299690; số máy: JA39E2796710. Thu giữ của chị Nguyễn Thị Mai A: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max 64 GB màu xanh, IMEI 353900109455893 đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Bảo P khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 05/6/2023, P đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn xanh không BKS từ nhà ở tổ 24, phường LN, HM, Hà Nội đến thôn L, ĐX, G, Hà Nội mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày khi P đi đến trước cửa nhà ông Nguyễn Văn V Sinh 1968, thôn L, ĐX phát hiện thấy cửa cổng mở trong nhà có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max 64 GB màu xanh của chị Nguyễn Thị Mai A – Sinh 2000 để trên chiếc chiếu gần cửa ra vào quan sát không có ai nên P dựng xe cách cổng khoảng 1m, đi vào trong nhà, tay trái cầm chiếc điện thoại sau đó đi ra cổng thì bị ông Vi cùng Công an xã ĐX bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max 64 GB màu xanh, có IMEI 353900109455893 đã qua sử dụng, mua từ năm 2021 tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 05/6/2023 có giá trị 8.500.000 đồng”.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Theo lời khai của chị Quản Thị T - sinh 1979 (mẹ đẻ của P) khai: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn xanh, không lắp BKS là do chị T mua ngày 16/8/2022 trả góp tại cửa hàng TL, 25 TKD, Hà Nội đứng tên Đặng Bảo P (con trai chị T) đăng ký BKS 29H2-379.31. Việc P sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, chị T không biết.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G, Đặng Bảo P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Với nội dung trên tại Quyết định truy tố số 142/QĐ-VKSGL, ngày 03/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Đặng Bảo P ra trước tòa với tội danh “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Đặng Bảo P đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận khoảng 18 giờ ngày 05/6/2023, tại thôn L, ĐX, G, Hà Nội bị cáo Đặng Bảo P có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max Pro Max 64 GB màu xanh thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Quyết định truy tố số 142/CT-VKSGL, ngày 03/8/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Chủ tọa phiên tòa: Tuyên bố bị cáo Đặng Bảo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Bảo P mức án phạt tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/6/2023

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên không xem xét, giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị Quản Thị T là mẹ đẻ bị cáo P chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn xanh, không lắp BKS là do chị T mua ngày 16/8/2022 hiện đang trả góp tại cửa hàng TL, 25 TKD, Hà Nội, mặc dù chiếc xe đứng tên Đặng Bảo P (con trai chị T) đăng ký BKS 29H2-379.31 nhưng việc P sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, chị T không biết.

Lời nói sau cùng bị cáo P đề nghị chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1]. Về phạm vi áp dụng thủ tục rút gọn: Việc áp dụng thủ tục rút gọn đã tuân thủ đầy đủ các quy định tại khoản 1 Điều 456, Điều 457, Điều 459, Điều 460 và Điều 461 tại Chương XXI của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2]. Về tố tụng: Bị hại là chị Nguyễn Thị Mai A, đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện G chị Mai A đã có lời khai được thể hiện trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo. Chủ tọa phiên tòa quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện G, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Bảo P: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quá tang, lời khai trong biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội được Cơ quan điều tra, Công an huyện G thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 05/6/2023, tại thôn L, ĐX, G, Hà Nội bị cáo Đặng Bảo P có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max Pro Max 64 GB màu xanh có giá trị 8.500.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Từ những phân tích trên, Chủ tọa phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Bảo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Đặng Bảo P ra trước Tòa về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có

căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Đánh giá tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực dân sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nhân thân bị cáo có 03 (ba) tiền án, mặc dù bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên được xác định bị cáo có nhân thân rất xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Bảo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội lần này của Bị cáo P được xác định là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[8]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Đặng Bảo P: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Chủ tọa phiên tòa xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án phạt tù giam phù hợp với tính chất mức độ đối với hành vi tội phạm của bị cáo gây ra.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai A đã nhận lại tài sản và không có ý kiến yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự nên Chủ tọa phiên tòa không xem xét, giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn xanh, không lắp BKS là do chị T (mẹ đẻ của bị cáo) mua ngày 16/8/2022 trả góp tại cửa hàng TL, 25 TKD, Hà Nội. Chị T cho bị cáo đứng tên khi đăng ký mang tên Đặng Bảo P (con trai chị T) BKS 29H2-379.31. Do chiếc xe này hiện nay vẫn trong thời gian trả góp, chị T là người đang trả góp hàng

tháng và việc P sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, chị T không biết nên trả lại cho chị Quản Thị T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn xanh BKS 29H2-379.31 đăng ký xe đứng tên bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 47; Điều 106 BLTTHS 2015.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Chủ tọa phiên họp quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Bảo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; **điểm s khoản 1 Điều 51**; điểm h **khoản 1 Điều 52**; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Áp dụng các Điều 462 và Điều 463 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
Xử phạt: Đặng Bảo P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/6/2023.
3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Bảo P
4. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai A là bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự nên Chủ tọa phiên tòa không xem xét, giải quyết.
5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 106 BLTTHS 2015
Trả lại cho chị Quản Thị T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn xanh BKS 29H2-379.31 đăng ký xe đứng tên Đặng Bảo P.
6. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Đặng Bảo P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Tuấn

